|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT HUYỆN ĐẠI LỘC**TRƯỜNG MN ĐẠI HỒNG** |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** |

 Số:…../BC-MNĐH *Đại Hồng, ngày … tháng 5 năm 2024* |  |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện Quy chế 3 công khai theo**

**Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2023 – 2024**

Thực hiện Thông tư số 36/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Trên cơ sở triển khai thực hiện tại đơn vị, Trường MN Đại Hồng báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quy chế 3 công khai theoThông tư số 36/TT-BGD ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ giáo dục và Đào tạo và thực hiện công khai tại cơ sở giáo dục như sau.

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO**

**1. Nhà trường đã ra Quyết định Thành lập ban chỉ đạo thực hiện công tác công khai năm học 2023-2024 đồng thời ban hành Kế hoạch thực hiện Quy chế 3 công khai theo Thông tư số 36/TT-BGDĐT ngay từ đầu năm học.**

**2. Triển khai toàn bộ nội dung Thông tư số 36/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và nội dung thực hiện 3 công khai theo** Thông tư số 36/TT-BGD ĐT **cho toàn thể CC-VC-NLĐ trong cuộc họp Hội đồng sư phạm.**

Chỉ đạo cho các bộ phận, thành viên liên quan xác lập số liệu thống kê và công khai trước Hội đồng sư phạm và niêm yết tại bảng công khai cũng như trên trang web của nhà trường.

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN 3 CÔNG KHAI**

**1.** **Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế**

Chất lượng giáo dục: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được; chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non

Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: số trẻ em/nhóm, lớp; số trẻ em học nhóm, lớp ghép; số trẻ em học hai buổi/ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Biểu mẫu 02).

Công khai chất lượng nhà trường về trường chuẩn quốc gia và KĐCLGD

**2.** **Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng nhà trường**

a) Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục như đảm bảo số phòng học, các phương tiện đồ dùng trang thiết bị hiện có được công khai để GV, HS biết và sử dụng có hiệu quả trong giờ dạy và học

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

Nhà trường công khai trình độ, năng lực và số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên…(Biểu số 04).

c). Công khai thu chi tài chính

- Nhà trường đã thực hiện đầy đủ theo quy định

**-** Công khai mức thu học phí chăm sóc nuôi dưỡng, tiền ăn, ga phụ phí theo từng năm học - Công khai **c**hính sách hỗ trợ cho trẻ theo quy định

**III. HÌNH THỨC CÔNG KHAI**

+ Triển khai rộng rãi ra cuộc họp Hội đồng sư phạm, cuộc họp cha mẹ trẻ đầu năm

+ Niêm yết công khai tại nhà trường và đăng tải lên trang web của nhà trường.

**IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

Nhà trường đã thực hiện công khai đầy đủ nội dung công khai theo kế hoạch

+ Công khai chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế (biêu mẫu 1, biểu mẫu 2

+ Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng nhà trường(biểu mẫu 3, biểu mẫu 4) và công khai thu tiền chăm sóc nuôi dưỡng, tiền ăn, ga, phụ phí…

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Quy chế 3 công khai theo Thông tư số 36/TT-BGDĐT của trường MN Đại Hồng, năm học 2023-2024./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận*:** * Phòng GDĐT Đại Lộc(b/c);
* Lưu: VT.
 | **HIỆU TRƯỞNG** |

**Võ Thị Trị**